

# ẢNH HƯỞNG CỦA TRUYỆN MỤC KIỀN LIÊN CỨU MẸ TRONG VĂN HOÁ VIỆT NAM

Đỗ Thị Hà\*

Nhận bài: 06/08/2023; Nhận kết quả bình duyệt: 22/07/2023; Chấp nhận đăng: 28/05/2024

©2024 Trường Đại học Thăng Long

## Tóm tắt

Truyện Mục Kiền Liên là tích truyện của Phật giáo được truyền từ Ấn Độ vào Việt Nam. Nội dung thể hiện tinh thần hiếu đạo của Phật giáo. Khi vào Việt Nam, truyện đã được “cải biên” bằng nhiều hình thức thể loại như: văn xuôi, truyện thơ Nôm lục bát, thơ song thất lục bát, sân khấu chèo, cải lương... Nội dung tư tưởng của nó ảnh hưởng nhiều mặt tới đời sống tôn giáo, tín ngưỡng tâm linh và đời sống sinh hoạt của người Việt. Bằng phương pháp nghiên cứu liên ngành, văn hóa học, văn học dân gian..., bài viết đã làm sáng tỏ giá trị của truyện Mục Kiền Liên và sự coi trọng chữ hiếu ở Việt Nam. Qua việc chuyển thể tác phẩm sang thơ ca và sân khấu chèo, cải lương... bài viết đã làm sáng tỏ bản sắc dân tộc trong việc giao lưu, tiếp biến văn hóa ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Phật giáo, lòng hiếu thảo, giao lưu, tiếp biến, văn hóa.

## Mở đầu

Mục Kiền Liên (目犍連, Maudgalyayana, Mahamaudgalyayana; 568- 484 TCN) là một vị Tỳ kheo của Phật giáo trong thời kỳ Đức Phật Thích Ca Mâu Ni tại thế. Cùng với tôn giả Xá Lợi Phất, ông là một trong hai đệ tử hàng đầu của Phật Thích Ca và được Đức Phật giao trọng trách thống lĩnh Tăng đoàn sau khi Ngài chứng A La Hán, quả vị cuối cùng trong Tứ Thánh Quả. Ông đã đày đọa A La Hán và trở nên nổi tiếng là bậc “Thần thông đệ nhất” (Manda Galayayana) trong hàng Thanh văn đệ tử của Đức Phật. Theo truyền thống Phật giáo Bắc Tông, vào ngày

rằm tháng bảy, Mục Kiền Liên theo cách của Phật tổ bày cho, cứu được mẹ khỏi kiếp ngạ quỷ (quỷ đói). Từ đó, chúng sinh muốn báo hiếu mẹ cha, cũng làm theo cách Phật dạy Mục Kiền Liên.

Người Việt Nam đã tiếp nhận *Mục Kiền Liên* qua nhiều con đường: nghi lễ tôn giáo, tín ngưỡng, kinh sách, văn chương... Tuy nhiên, những bài viết về sự ảnh hưởng đó chưa nhiều. Ở bài viết này, chúng tôi tìm hiểu những tác động và ảnh hưởng của truyện Mục Kiền Liên cứu mẹ tới văn hóa Việt Nam qua tôn giáo, tín ngưỡng, văn thơ, sân khấu,...

\* Pháp danh: Thích Bảo Thiện – Trụ trì chùa An Hòa, xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện là NCS Khoa Văn học, Trường Đại học Sư phạm 2 Hà Nội.

## 1. Ảnh hưởng của truyện Mục Kiền Liên qua tôn giáo, tín ngưỡng

### 1.1. Lễ Vu Lan

Ở Việt Nam, Phật giáo là một trong những tôn giáo lớn. Cũng như nhiều nước châu Á, do ảnh hưởng của tư tưởng Phật giáo nói chung, truyện Mục Kiền Liên nói riêng, vào rằm tháng Bảy - người Việt Nam tổ chức rất long trọng Lễ Vu Lan. Tất cả các chùa ở các địa phương trong cả nước đều có tổ chức Lễ Vu Lan. Đây được coi là đại lễ báo hiếu cha mẹ. Số lượng người dân tham dự rất đông. Tính riêng ở Cần Thơ, theo khảo sát vào dịp lễ này có đến 76% người tham dự lễ Vu Lan trong khi các lễ khác của Phật giáo người tham dự chiếm tỉ lệ ít hơn (lễ Phật Đản: 18%)” (Hoàng Oanh, 2020). Mùa Vu Lan là dịp để mọi người noi gương hiếu hạnh của Mục Kiền Liên. Trong ngày lễ này, những người dân, đệ tử Phật cố gắng siêng năng tu tập, thực hiện nhiều hoạt động để báo hiếu cha mẹ:

– Lên chùa, hướng nguyện công đức cầu cho cha mẹ mạnh khỏe, trường thọ (nếu mẹ cha còn sống); cầu nguyện cho cha mẹ siêu sanh tịnh độ, được vãng sinh về Tây phương cực lạc (nếu mẹ cha đã mất). Trong ngày lễ Vu Lan, ngoài ý nghĩa cầu siêu, người Việt Nam còn tổ chức nghi thức *Bông hồng cài áo* để tưởng nhớ những người mẹ đã khuất và tỏ lòng biết ơn các bà mẹ khi còn tại thế với con cháu. Tại chùa, những người con sẽ cài trên ngực mình những bông hoa hồng để bày tỏ tình yêu với đấng sinh thành. Người con cha mẹ được cài hoa hồng màu đỏ, tượng trưng cho sự kính yêu và niềm biết ơn vô hạn đối với cha mẹ. Màu đỏ thắm

màu của trái tim, của sự yêu thương nhớ về nguồn cội, về những thâm ân to lớn của cha mẹ. Người đã mất cha mẹ cài hoa hồng màu trắng. Màu trắng tượng trưng cho sự tưởng nhớ và sự chia lìa âm dương. Bông hồng màu trắng cũng là lời nhắc nhở cho những người đã mất cha mẹ rằng: cuộc sống có hạn, cần phải sống tốt đẹp để mẹ cha dưới tuổi vàng yên lòng. Người tu hành xuất gia cài bông hồng màu vàng. Bông hồng màu vàng tượng trưng cho sự phổ độ chúng sinh, mượn thân tứ đại do cha mẹ sinh ra để giải thoát. Tu hành, cứu độ chúng sinh đạt tới sự giác ngộ chính là cách để báo đáp ân tình, báo hiếu cha mẹ ở hiện tại và các đời khác. Hơn nữa, màu vàng trong đạo Phật còn là màu của sự giải thoát, sự hiểu biết sâu sắc, sự buông bỏ, hướng tới bình an tinh thần...

– Ở nhà, mua quà cho cha mẹ, làm cơm sum họp gia đình...

Lễ Vu Lan đã trở thành ngày lễ chung của mọi người con thể hiện tấm lòng hiếu thảo đối với các bậc sinh thành, dưỡng dục. Lễ Vu Lan đã gửi tới mọi người một lời răn dạy sâu sắc: Yêu cha mẹ hết lòng, đặc biệt là không nhìn người thân của mình sau khi qua đời phải đi vào cõi ác. Do vậy, khuyến hóa cha mẹ hướng thiện, kính tin Tam Bảo, bỏ tà quy chính không chỉ đem lại hạnh phúc an vui cho cha mẹ trong đời này mà cho cả những đời sau. Làm được điều đó là tận hiếu, chí hiếu.

### 1.2. Nghi lễ phương tiện độ sinh và diễn tích Thanh Đề trong tang ma

Trong tang ma, người Việt có nhiều nghi thức để thể hiện chữ hiếu. Trong phạm vi khả năng tìm hiểu của mình, chúng tôi nhận thấy rất nhiều nơi trong

cả nước do ảnh hưởng rất rõ từ truyện Mục Kiên Liên báo hiếu nên có nghi lễ phương tiện độ sinh, tổ chức cầu siêu trong vòng 49 ngày và diễn tích truyện *Mục Kiên Liên cứu mẹ* (dân gian còn gọi là tích Mục Liên- Thanh Đề<sup>1</sup>).

Thực hành nghi lễ phương tiện độ sinh được tổ chức khi cha mẹ mới qua đời. Ở nghi thức này, gia đình hiếu chủ thỉnh mời chư Tăng và Phật tử đến nhà tụng kinh và trợ niệm, con cháu cùng nhất tâm, chí thành để cầu nguyện cho vong linh sinh về cõi thiện. Người dân tin rằng một người lúc sinh tiền có công phu tu tập tụng nhiều hay ít, thậm chí chưa từng tụng kinh niệm Phật thì lúc mất (âm chung) được hội đủ nhân duyên được trợ niệm, giữ vững câu niệm Phật thì người mất sẽ nhờ công đức đó được vãng sinh.

Việc tổ chức cầu siêu trong vòng 49 ngày từ sơ thất cho đến chung thất (từ tuần thứ nhất cho đến tuần thứ bảy) rất quan trọng, mang ý nghĩa và giá trị to lớn giúp cho hương linh nương nhờ công đức:

- Chư Tăng chú nguyện
- Phật lực gia hộ
- Thân nhân làm phúc

Nhờ việc thực hành chú nguyện theo nghi thức Phật giáo, nhờ sự gia trì của Đức Phật hương linh mà linh hồn người đã khuất thức tỉnh buông bỏ tham sân si, phiền não để chuyển hóa nghiệp lực. Cùng với sự chuyên tâm tụng kinh, lễ

sám, cả những người con xuất gia hoặc tại gia còn thường bố thí, cúng dàng, phóng sinh tu phúc... để cầu nguyện cho thần thức cha mẹ xả bỏ được nghiệp báo sinh về cảnh giới tốt đẹp. Đó chính là sự ảnh hưởng của tinh thần Mục Kiên Liên với mẹ.

Nghi thức chèo đò diễn trích đoạn Mục Liên- Thanh Đề trong lễ tang thường được tổ chức vào buổi tối, hoặc trên đường đưa linh cữu ra nghĩa trang. Dân gian quan niệm, khi sang thế giới bên kia, linh hồn phải đi qua nhiều đoạn sông nước, biển hồ, phải đi qua đò. Mục Kiên Liên tiễn mẹ, đi cùng mẹ trên con đường ấy. Ngài đưa mẹ đến cầu Hải Hà, đưa mẹ lên đò qua sông để về thế giới bên kia. Trên đường đi, Mục Kiên Liên khi thì dìu mẹ, khi đỡ mẹ, khi cõng mẹ... ngài hết mực chăm sóc yêu thương mẹ. Khi mẹ lên đò qua sông Hải Hà để về thế giới bên kia, hai mẹ con tiễn biệt nhau, Mục Kiên Liên khóc nghẹn trước cảnh sinh li tử biệt. Khi diễn tích này, phường hiếu sẽ gọi toàn bộ con cháu và người thân của người đã khuất trả tiền đò để ông lái đò đưa linh hồn người khuất qua sông. Bên cạnh nghi thức chèo đò, một số nơi còn diễn toàn bộ vở chèo hoặc cải lương Mục Liên- Thanh Đề vào lễ tứ cửu (lễ cúng 49 ngày). Trong lễ tang, những nghi thức này thường “được thể hiện trong khoảng 30 - 90 phút, do phường nhạc hiếu biểu diễn<sup>2</sup>. Người các vùng quê thường đến

1. *Thanh Đề*: tên của bà mẹ Mục Kiên Liên

2. Một số link về diễn chèo đò tích Mục Liên- Thanh Đề trong lễ tang:

[https://www.youtube.com/watch?v=b2KZI4UJoqw](https://www.youtube.com/watch?v=b2KZI4UJoqw;);

“xem diễn” đám tang một phần là do có mục này. Sức hấp dẫn của tiết mục này được thể hiện cả ở ba phương diện. Thứ nhất, ngài Mục Liên - vị thánh tăng được tôn vinh là bậc đại hiếu được đưa ra làm tấm gương hiếu hạnh. Ngài đã cứu thân mẫu của mình thoát khỏi luân hồi lục đạo (cõi trời, cõi người, a tu la, địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh), thoát khỏi cảnh địa ngục đọa đầy. Tích truyện nhằm khuyên nhủ con cháu, người thân, những người đang sống trên dương thế biết tu thân, không ác khẩu, ác ý, nguyện tu hành bố thí, cúng dàng; sống yêu thương với tất cả mọi người, đặc biệt là luôn sống hiếu kính với cha mẹ, nhớ về nguồn cội tổ tiên. Thứ hai là với sự diễn xướng đó, con cháu người quá cố cũng đều thành những “diễn viên” thành thực đi tìm mẹ/bà/cụ... như Mục Kiền Liên đi tìm mẹ, mong mẹ/bà/cụ... được siêu sinh tịnh độ. Thứ ba là động tác vũ điệu và lời ca của phường nhạc hiếu làm người thân của người quá cố và những người xung quanh thực sự xúc động.

Như vậy, những nghi thức này thực ra không phải chỉ dành cho người đã khuất mà còn chính là dành để răn dạy, tác động đến người còn sống về tấm lòng hiếu nghĩa với cha mẹ.

## 2. Sự ảnh hưởng của truyện Mục Kiền Liên cứu mẹ qua văn thơ

Các văn bản có liên quan đến tích truyện *Mục Kiền Liên cứu mẹ* rất phong phú.

Điều đó cho thấy trong quá khứ, truyện này đã có sức hút với nhiều tầng lớp người dân ở Việt Nam. Hiện ở Viện Nghiên cứu Hán Nôm còn lưu giữ một số tư liệu du nhập hoặc in lại từ sách Trung Quốc, ký hiệu AC và một số tư liệu viết bằng chữ Nôm mang ký hiệu AB. Các nội dung trích dẫn dưới đây đều lấy từ sách *Di sản Hán Nôm Việt Nam-Thư mục đề yếu*<sup>1</sup>, như:

1. *Địa tạng bản hạnh* 地藏本行. 3 bản in, 26 tr., khổ 17x12cm, kí hiệu AB.44. Thịnh Văn Đường in năm Tự Đức 28 (1875) (đóng chung với AB.45, AB.46, AB.48). “Truyện thơ Nôm, gồm 568 câu, kể lại hành trạng của Mục Liên Địa Tạng Bồ Tát”.

2. *Mục Liên kinh* 目連經. Chùa Đại Quang, thôn Kì, xã Kì Giang, phủ Thuận An in năm Vĩnh Hựu Đinh Tỵ (1737), 1 bản in, 112 tr., khổ 26 x 18cm; kí hiệu AC.632; tr. 1-108). Kể về truyện Mục Liên, tên thật là La Bốc, là con trưởng của gia đình giàu có. Sau khi xuất gia, được Bồ Tát Ana cứu giúp, đổi tên thành Mục Kiền Liên. Sau khi ngộ đạo, Mục Kiền Liên xuống địa ngục cứu mẹ lên cõi trần.

3. Mục Liên sám pháp kinh 目連懺法經; Từ bi đạo tràng Mục Liên sám pháp; 3 bản in:

– AC.300: Từ bi đạo tràng *Mục Liên* sám pháp: chùa Quảng Ân, xã Quang Liệt, huyện Thanh Trì (Hà Nội) in năm

<https://www.youtube.com/watch?v=BjdPBc2-V7o;>  
<https://www.youtube.com/watch?v=zUg2xyvJbbA>

1. Di sản Hán Nôm Việt Nam-Thư mục đề yếu, Đồng chủ biên: GS.Trần Nghĩa - GS. François, Viện Nghiên cứu Hán nôm và Học viện Viễn Đông Bác cổ Pháp, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1993.

Minh Mệnh 17 (1836), 248 tr., khổ 28 x 18cm, 1 tựa.

– AC.607: in năm Thành Thái 18 (1906), 192 tr., khổ 25 x 15cm, 1 tựa, 1 bìa, 1 dẫn.

– AC.647: 306 tr., khổ 26 x 16cm, 1 tựa.

Kinh sám hối cầu cho cha mẹ được siêu thoát liên quan đến truyện *Mục Kiền Liên* cứu mẹ thoát khỏi Địa ngục.

4. *Phật thuyết Mục Liên vấn giới luật trung ngũ bách khinh trọng sự kinh tân* 佛說目連問戒律中五百輕重事經新疏 (1 bản in, 193 tr., khổ 26,5 x 17,5cm; kí hiệu AC.315). Bản này chú thích những lời giải đáp 500 câu hỏi của Mục Liên về giới luật đạo Phật.

5. *Mục lục kinh* 目錄經; in năm Minh Mệnh 19 (1838); 1 bản in, 12 tr., khổ 25 x 18cm; kí hiệu AC.492. Mục lục các bản kinh do Đường Tăng mang về từ Tây Trúc (Ấn Độ)

Đến nay, việc ngài *Mục Kiền Liên* cứu mẹ được tiếp tục truyền bá ở nhiều hình thức: các bản kinh sách, các tác phẩm truyện..., việc dịch sách của nước ngoài và sự in ấn, phổ biến trong nước. Bài viết này tập trung giới thiệu các ấn phẩm sau năm 1975, viết bằng chữ quốc ngữ và hướng tới nhiều độ tuổi.

### 2.1. Thể loại văn

Về văn xuôi, truyện *Mục Kiền Liên* cứu mẹ xuất hiện một số hình thức sau:

– Thứ nhất là tích truyện *Mục Kiền Liên* qua sách dịch. Ví dụ:

+ Hellmuth Hecker, *Cuộc đời tôn giả Mục Kiền Liên*, Tuệ Lạc (Nguyễn Điều) dịch, Nxb. Phương Đông, 2013.

+ Thích Tinh Vân, “*Mục Kiền Liên thần thông đệ nhất*”, in trong *Thập đại đệ tử truyện*, Như Đức dịch, Nxb. Tôn giáo, 2021.

– Thứ hai là tích truyện *Mục Kiền Liên* trong sách do các tác giả trong nước viết. Hướng này có các cuốn giảng giải về Phật pháp hoặc viết kinh truyện về các vị chân sư, ví như các cuốn:

+ Hòa thượng Thích Thiện Hoa, “*Vu Lan Bồn*” in trong *Phật học phổ thông*, quyển 1, Nxb. Tôn giáo, 2002, tr. 203-215.

+ Phúc Tuệ, *Mục Liên sám pháp*, Nxb. Tôn giáo, 2003.

+ Hòa thượng Thích Thanh Từ, “*Tinh thần giác ngộ của đạo Phật qua ngày lễ Vu Lan*”, in trong *Bước đầu học Phật*, Nxb. Tôn giáo, 2018, tr. 159-191.

+ Hòa thượng Thích Thanh Từ (2020), “*Vu Lan mùa báo hiếu*” in trong *Thanh Từ toàn tập*, tập 49, Nxb. Tôn giáo, 2020, tr. 383-397.

– Thứ ba, truyện *Mục Kiền Liên* còn được xuất bản theo hình thức truyện tranh, lời lẽ ngắn gọn và minh họa bằng tranh vẽ: Lê Minh Tâm (lời), Trương Quân (tranh), *Mục Kiền Liên*, Nxb. Tôn giáo, 2008.

– Thứ tư, truyện *Mục Kiền Liên* còn được viết cho cả cho trẻ em, được xem như một truyện cổ tích. Đó là cuốn: Khánh Tuệ, Ngọc Anh, *Sự tích lễ Vu Lan*, song ngữ Việt Anh, Nxb. Văn học, 2019.

Độ ngắn dài và chi tiết của các cuốn trên có khác nhau. Trong các cuốn *Phật học phổ thông*, *Thập đại đệ tử truyện...* phần viết về *Mục Kiền Liên* và Lễ Vu

Lan chỉ khoảng mười trang. Còn cuốn *Cuộc đời tôn giả Mục Kiền Liên*, *Mục Kiền Liên Sám pháp* thì dành cả hơn 100 trang viết về ngài. Ở hai bản *Lịch sử Đức Mục Kiền Liên*, và *Thập đại đệ tử truyện*, các tác giả kể thiên về tiểu sử và tài năng, đức độ, thông tuệ của ngài Mục Kiền Liên. Cuốn *Thập đại đệ tử truyện* nói đến một chi tiết tiền nghiệp của Mục Kiền Liên: “trong đời quá khứ, ông ấy làm nghề chài lưới, sát hại oan uổng không biết bao nhiêu sinh linh”, vì vậy, cũng phải chịu nghiệp báo (Thích Tinh Vân, 2001). Cuốn *Thanh Từ toàn tập* viết về *Mục Kiền Liên* khoảng 15 trang nói gương đức hạnh tu hành dù đã chứng quả A-la-hán vẫn muốn đền đáp công ơn sinh thành, cứu mẹ thoát cảnh địa ngục và ý nghĩa của Vu Lan (Thích Thanh Từ, 2020). Cuốn *Bước đầu học Phật* có thêm nhiều chi tiết hướng đến tinh thần tự giác, cầu tiến sám hối sửa đổi bằng tinh thần giác ngộ của đạo Phật, theo hạnh nguyện của ngài Mục Kiền Liên (Thích Thanh Từ, 2018). Cuốn *Cuộc đời tôn giả Mục Kiền Liên* có thêm nhiều chi tiết khác về tiền kiếp của ngài: làm cầm thú, làm người, làm bạn Bồ Tát...; đặc biệt là có chi tiết liên quan đến mẹ ông: ở kiếp đó, ông “vì sợ vợ, nhu nhược, đem cha mẹ bỏ vào rừng hoang, đói khát cho đến chết” (Hellmuth Hecker, 2013). Ở cuốn *Phật học phổ thông*, quyển 1, hòa thượng Thích Thiện Hoa lại thiên về việc giảng giải ý nghĩa của Vu Lan Bồn và vì sao làm con phải có hiếu. Ông chú tâm vào các mục: định nghĩa Vu Lan Bồn, nguyên nhân Phật dạy pháp Vu Lan Bồn,

các hàng Phật tử đời sau có thể làm lễ Vu Lan được không... để từ đó, ông kết luận về mục đích của bài học: “Khuyến các hàng Phật tử nên noi gương ngài Mục Kiền Liên làm lễ Vu Lan để báo đáp công ơn cha mẹ” (Thích Nhất Hạnh, 2021).

Với mục đích tương tự như *Phật học phổ thông* nhưng cuốn *Mục Kiền Liên Sám pháp* đầy đủ và chi tiết hơn. Cuốn sách này kể chi tiết từ quê hương, lai lịch (“thời Phật ở đời, tại thành Vương Xá, có người trưởng giả tên là Phó Tướng. Ông có người vợ, tên là Thanh Đề, sinh một con trai, gọi là La Bốc”) đến hành nghiệp của ngài Mục Kiền Liên. Trong đó, phần Mục Kiền Liên cứu mẹ được đặc biệt nhấn mạnh. Việc Mục Kiền Liên đi tu cũng vì mục đích quyết tâm cứu mẹ khỏi những cơn mê đắm, lầm lạc về sự tham lam, dối trá và khinh thường sư tăng. Nếu cuốn *Thập đại đệ tử truyện* và *Phật học phổ thông* có nói ngài Mục Kiền Liên dùng “thông nhãn” (mắt nhìn thấu tất cả) đã nhìn thấy mẹ mình ở địa ngục: “Tôn Giả Mục Kiền Liên dùng “thiên nhãn thông” biết nhân quả báo ứng của loài quỷ, hốt nhiên nhớ đến thân mẫu quá cố, ngài bèn vận dụng thông lực quan sát, thấy vong mẫu đang đọa trong ngục quỷ (quỷ đói) chịu nhiều đau đớn, cuống họng nhỏ như cây kim, chỉ còn da bọc xương” (Thích Thanh Từ, 2020); “Dùng đạo nhãn xem trong thế gian, ngài nhận thấy mẹ mình sinh làm ngục quỷ, thân thể ốm gầy, da bọc xương, thân hình tiêu tụy, bụng lớn, đầu to, cổ nhỏ, như ống chỉ, đói khát suốt năm không được ăn uống” (Thích Thiện Hoa,

2002), thì cuốn *Mục Liên Sám pháp* lại có một “dị bản” khác. Ở cuốn này, Mục Kiền Liên ban đầu cũng dùng “thông nhãn” nhưng không thấy mẹ: “Đại Mục Kiền Liên muốn báo ơn mẹ, liền dùng thần thông, lên các cõi trời, xuống mọi địa ngục, tìm kiếm hồn mẹ, nhưng không thấy đâu” (Phúc Tuệ, 2003). Sau đó, nghe lời Phật dạy, ông lại đi từng tầng địa ngục để tìm mẹ, nhưng không thể thấy: “Mục Liên đành chịu, trở về chỗ Phật, nhiễu quanh ba vòng, rồi bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn, theo lời ngài dạy, con đã đi khắp hết mọi địa ngục, nhưng đã không thấy mẹ con đâu cả, chỉ thấy chúng sanh chịu khổ vô cùng”. Rốt cục, Mục Liên phải nhờ đến gậy, áo, bát của Phật tổ mới vào được ngục Cao Tường và gặp được mẹ (Phúc Tuệ, 2003). Việc kể tỉ mỉ ông phải qua nhiều cửa ngục như vậy đã chứng tỏ tội lỗi của bà Thanh Đề thật khủng khiếp. Bà đã bị đẩy xuống tầng địa ngục sâu nhất, bị trừng phạt dữ dội nhất. (Nhân việc kể về những hình phạt gớm ghê ở từng tầng địa ngục, cuốn sách cũng nhằm giáo dục con người về luật nhân quả báo ứng). Còn Mục Kiền Liên thì không quản ngại cực khổ. Ông đã cố đi hết ngục này đến ngục khác để tìm mẹ. Việc tìm thấy mẹ của ông là kì công. Chứng kiến những cực hình, đau đớn, Mục Kiền Liên vô cùng đau xót. Lòng hiếu của Mục Kiền Liên mỗi ngày một dâng cao. Truyện dành rất nhiều câu diễn tả tâm trạng, cảm xúc của Mục Kiền Liên:

– Mục Liên buồn rầu bèn trở về thưa với đức Phật.

– Mục Liên nghẹn ngào, đau đớn thương xót.

– Mục Liên thấy thế, lòng đau như cắt, liền òa lên khóc.

– Ông liền òa lên khóc, nói với mẹ rằng (...). Mục Liên nghe nói, đau đớn khôn xiết, giập đầu vào tường (Phúc Tuệ, 2003). ...

Kinh *Mục Liên Sám pháp* hướng người đọc chủ yếu đến lòng hiếu thảo của Mục Kiền Liên với mẹ. Đây cũng là mục đích chính mà cuốn sách nhỏ: *Sự tích lễ Vu Lan* muốn hướng tới. Có điều, vì viết cho trẻ em, lại viết song ngữ, mục đích kép: vừa dạy đạo lí vừa cho trẻ nhỏ học luyện tiếng Anh nên sách viết giản lược, dễ hiểu, có kèm tranh minh họa để phù hợp với tâm lí trẻ em.

Như vậy, mỗi cuốn sách có độ dài ngắn, chi tiết, mục đích hướng tới khác nhau, nhưng đều có chung một nội dung cơ bản, đó là: Mẹ của Mục Kiền Liên phải nghiệp xấu tính ghê gớm nên bị đày đọa ở âm ti địa ngục. Tấm lòng vô cùng hiếu thảo của Mục Kiền Liên đã khiến Đức Phật nhận lời thỉnh cầu của ông để đi cứu mẹ. Mục Kiền Liên vâng lời Phật dạy “nhất nhất y hành” (chuyên tâm tu hành). Do kết quả sự hợp lực chú nguyện của chư Tăng, nên vong hồn mẹ ông thoát kiếp nạ quỷ, sinh về cảnh giới an lành, vì bà đã hoan hỷ tiếp nhận ánh từ quang, tâm Bồ Đề khai mở, quy y Phật Pháp Tăng. Không riêng bà Thanh Đề, mà cha mẹ nhiều đời của Tôn giả Mục Kiền Liên cũng chung hưởng phép màu đều thoát khỏi địa ngục. Do thành quả của ngày thắng hội Vu Lan đầu tiên đó, mà lòng kính tin Tam Bảo của hàng Phật tử lại càng thâm sâu, hoa

hiếu hạnh ngày càng khai nở, ướp đầy hương thơm trong trái tim những người con Phật. Từ vua Ba Tư Nặc, vua Bình Sa vương cho đến hàng quan lại, trưởng giả, thứ dân đâu đâu cũng nô nức làm lễ trai Tăng trong “Mùa báo hiếu” để nương nhờ ơn Tam Bảo cứu độ mẹ cha và “cửu huyền thất tổ” (tổ tiên nhiều đời) còn đọa lạc khắp chốn tối tăm.

## **2.2. Thể loại thơ**

Truyện *Mục Kiền Liên* không chỉ được kể trong các tác phẩm văn xuôi, mà còn được các tác giả chuyển thể sang thơ cho thấy sức hấp dẫn của tác phẩm. Với hình thức dễ nhớ, dễ thuộc, giàu cảm xúc, thơ là phương cách truyền bá nhanh nhất nội dung câu chuyện tới các độc giả. Truyện *Mục Kiền Liên* được chuyển qua thơ ca được thể hiện ở nhiều hình thức khác nhau:

– Chuyển hóa kinh Vu Lan và Sám Vu Lan thành thơ:

1. Kinh Vu Lan (Thích Huệ Đăng, 2016)

Bản kinh này được viết bằng 144 câu song thất lục bát.

2. Sám Vu Lan

Bản sám này được viết bằng 45 câu thơ 4 chữ đan xen 3, 5, 6, 7 chữ. (Thích Huệ Đăng, 2016).

3. Sám Mục Liên

Bản sám này được viết bằng 58 câu thơ lục bát (Thích Huệ Đăng, 2016).

Các tác phẩm này được viết dưới hình thức ngắn gọn, kể về cuộc đời và

tích cứu mẹ của Mục Kiền Liên và được đọc trong Lễ Vu Lan.

Trong số các tác phẩm viết bằng chữ quốc ngữ hiện nay, truyện thơ *Mục Kiền Liên* là một tác phẩm rất đáng chú ý. Tác giả Tâm Minh Ngô Tăng Giao (Tâm Minh Ngô Tăng Giao, 2021) đã viết lại toàn bộ truyện Mục Liên - Thanh Đề bằng 660 cặp thơ lục bát, viết bằng chữ quốc ngữ. Trong toàn bộ sự tích Mục Kiền Liên, tác giả đã nhấn mạnh đến chi tiết Mục Kiền Liên cứu mẹ. Do ưu thế của truyện thơ, với số lượng câu chữ lớn, tác giả vừa kể lại được khá chi tiết sự tích về việc cứu mẹ của Mục Kiền Liên, kể cả tiền duyên và luật nhân quả đối với người mẹ. Đây là điều mà truyện thơ *Mục Kiền Liên* đã bổ sung được nhiều chi tiết hơn so với *Mục Kiền Liên* được kể bằng văn xuôi và thơ kinh, sám.

Truyện thơ kể trong một tiền kiếp xa xưa, Mục Liên vốn trụ trì ở một ngôi chùa lớn. Có hai ông bà tới chùa, đã thành tâm làm đồ cúng Phật, chọn từng hạt gạo rồi trộn cùng với nếp cho dẻo, ướp cùng mật ngọt để làm đồ dâng cúng Phật:

*Gạo từ xa mang tới đây  
Lột ra từng hạt bấy ngày bấy đêm  
Trộn vào nếp hiếm trong miền  
Ướp cùng mật ngọt, lại thêm vị đường  
Thành tâm đem đến cúng dường  
Trước là cúng Phật, sau hàng  
chư Tăng...*

Hôm đó, ngài đi vắng, đã dặn đệ tử cẩn thận việc tiếp đón tử tế hai thí chủ



đến cúng dường. Nhưng chúng đệ tử đã nhầm lẫn mà khinh thường, cư xử tệ hại với hai thí chủ- chính là cặp vợ chồng già tới chùa, đứng ở ngoài hiên, dáng vẻ nghèo khó, chỉ có lon gạo cúng dường, vì thế, bà vợ kia nổi giận và lớn tiếng thề độc:

*Miệng bà lớn tiếng thét la rầm trời:  
“Thề ngàn kiếp, nguyện vạn đời,  
Gặp chùa tôi phá toi bời chẳng nương.  
Gặp tăng, ni khắp muôn phương,  
Tôi thề khinh miệt chẳng thương  
tiếc gì!”*

Tiếp đó, cũng giống những lời kể của các sách kinh truyện khác, tác giả đã chuyển sang thành lời nguyện của Mục Kiền Liên, mong muốn được làm con của hai ông bà để trả lại nghiệp báo mà bà vừa gây ra:

*“Đời đời kiếp kiếp luân phiên,  
Nguyện làm con mãi, không phiền  
muộn chi.  
Làm con bà thí chủ kia,  
Hầu mong trả dứt nghiệp đi cho bà.  
Nghiệp bà vừa mới gây ra!”  
“Khi bà phá phách chùa chiền,  
Thời con tâm nguyện xây thêm  
cảnh chùa.  
Khi bà bắt kính cửa từ,  
Khinh thường các giới đang tu  
thuận thành.  
Thời con nguyện được tu hành,  
Nguyện theo bà mãi loanh quanh  
chẳng rời.  
Nguyện thề xin mãi ghi lời,  
Đến khi bà dứt nghiệp rồi mới yên!”*

Truyện thơ còn kể những kiếp đầu thai khác và quá trình tu tập, cứu mẹ của ngài Mục Kiền Liên. Trong phần tìm mẹ ở cuốn truyện thơ này, tác giả đã theo hướng Mục Kiền Liên đi qua tất cả các tầng địa ngục để tìm mẹ và giữ gìn như nguyên bản đầy đủ các chi tiết như cuốn *Mục Liên Sám Pháp*. Như vậy là “soạn giả đã dựa vào một số tài liệu xưa và nay mà viết lại toàn bộ truyện *Mục Liên Thanh Đề*”, “nhấn mạnh đến luật “nhân quả”, đến lòng hiếu thảo chí thành của ngài Mục Kiền Liên và công đức trì trai, giữ giới thanh tịnh trong ba tháng an cư kiết hạ của chư, tăng, ni” (Tân Minh Ngô Tăng Giao, 2021). Tác phẩm diễn đạt bằng ngôn ngữ thơ khá nhuần nhuyễn, trong sáng, giàu chất nghệ thuật.

### **3. Ảnh hưởng truyện Mục Kiền Liên cứu mẹ qua sân khấu chèo, cải lương**

Chèo và cải lương là loại hình sân khấu dân gian rất được ưa chuộng ở Việt Nam. Kịch bản chèo và cải lương thường lấy tích trong các truyện kể Phật giáo, trong đó có truyện Mục Kiền Liên.

Trước năm 1975, soạn giả Xuyên Vân Tử đã viết vở cải lương Mục Liên - Thanh Đề. Tham gia vở diễn có các nghệ sĩ tên tuổi: Út Trà Ôn, Dũng Thanh Lâm, Bạch Tuyết, Kim Ngọc... Đây được xem

là một trong những vở cải lương hay nhất trước 1975<sup>1</sup>.

Sau năm 1975, Mụ Kiền Liên - Thanh Đề tiếp tục được biên soạn và được diễn xuất trên sân khấu chèo, cải lương bởi các nhà hát và các diễn viên chuyên nghiệp, nổi tiếng. Có thể kể đến các vở sau:

- Chèo *Mụ Kiền Liên cứu mẹ* - Thích Thanh Hải, Thanh Cảnh<sup>2</sup>.
- Chèo *Mụ Kiền Liên cứu mẹ* Nhà hát chèo Thái Bình biểu diễn (diễn viên: Trọng Khởi, Thu Hường, Thanh Hiền...)<sup>3</sup>

Đáng nói là có một số tác giả đã chuyển Mụ Kiền Liên thành phim cải lương. Có thể kể đến các bộ phim cải lương sau:

- Cải lương *Mụ Kiền Liên tìm mẹ* (tác giả: Lê Lập, diễn viên: Quốc Đồng, Huyền Ngân, Lê Lập...)<sup>4</sup>
- *Mụ Kiền Liên - Thanh Đề* (tác giả: Viêm Hoàng; đạo diễn: Phượng Hoàng; diễn viên: Kim Tiểu Long, Thoại Mỹ, Tú Sương, Vương Tiểu Long, Bình Tinh,...)<sup>5</sup>.
- *Mụ Kiền Liên tìm mẹ* (tác giả: Dương Kim Thành - Phi Long, đạo diễn: Phượng Hoàng, các diễn viên: Vũ Linh, Hồng Nga, Bảo Quốc, Dương Thanh, Trương Hoàng Long, An Danh, Điền Tử Lang,...)<sup>6</sup>.

Trên đây chỉ là một số vở diễn tìm thấy trên các trang mạng Internet. Thực tế, chuyện Mụ Kiền Liên cứu mẹ còn được diễn xuất nhiều trong dân gian, kể cả ở các phường nhạc hiếu...

Điều đó cho thấy, Mụ Kiền Liên được chuyển hóa thành hình thức sân khấu ở Việt Nam khá phong phú.

Sự ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc còn được thể hiện qua ngoại hình các nhân vật. Hình tượng Mụ Kiền Liên có dáng dấp của Ngài Địa Tạng Vương Bồ tát và nhân vật Đường Tam Tạng - trong phim Tây Du Ký của Ngô Thừa Ân (Trung Quốc) ở việc vận y bá nạp, tay cầm tích trượng, tay cầm hạt minh châu...). Nhân vật chúa ngục có dáng dấp của Bao Thanh Thiên. Nhiều chi tiết khác cũng ảnh hưởng từ phim ảnh Trung Quốc. Tuy nhiên, vì chuyển thành loại hình sân khấu dân gian Việt Nam, nên cách xây dựng nhân vật, cách diễn xuất cũng được chuyển thể theo văn hóa truyền thống của người Việt rất rõ. Chẳng hạn, ở sân khấu chèo, những cách xưng tên, giới thiệu nhân vật, việc đưa những nhân vật truyền thống như chú tiểu, chú hề... đã được tác giả chú trọng. Ví dụ, trong vở chèo *Mụ Kiền Liên cứu mẹ* Nhà hát chèo Thái Bình biểu diễn có nhân vật chú tiểu mang đặc điểm vai tiểu đồng trong chèo truyền thống. Thông qua sự hỏi đáp giữa chú và sư phụ, vở chèo diễn giải những bài học đạo lý:

“- Trong các loại thiện thì thiện nào là thiện khó nhất hả thầy?

Nguồn:

1. <https://www.youtube.com/watch?v=RIPFTWWMLNI>
2. [https://www.youtube.com/watch?v=AUTL32pcF3g&list=RDAUTL32pcF3g&start\\_radio=1&t=4s](https://www.youtube.com/watch?v=AUTL32pcF3g&list=RDAUTL32pcF3g&start_radio=1&t=4s)
3. <https://www.youtube.com/watch?v=a77n8gUIDwI>,

4. <https://www.youtube.com/watch?v=jgCbjHksSdU>
5. <https://www.youtube.com/watch?v=YUI3YvPhlSk>
6. <https://www.youtube.com/watch?v=7vP2VxaVXlw>

- Trong các loại thiện thì thiện hiếu là thiện khó nhất.”...

Còn trong phim cải lương của tác giả Viên Hoàng, nhân vật Phật tổ đã được chuyển hóa thành nhân vật nữ Bồ tát - hợp với hình tượng Phật giáo gần gũi với người Việt hơn.

Như vậy, dù có sự ảnh hưởng khá rõ nhiều phương diện của văn hóa Trung Quốc ở hình thức chuyển thể Mục Kiền Liên sang sân khấu chèo, cải lương, nhưng người Việt Nam cũng đã hoàn đổi truyện Mục Kiền Liên để phù hợp với sân khấu cổ truyền và tâm lí của người Việt Nam.

### Kết luận

“Nhân sinh bách hạnh hiếu vi tiên” (con người có hàng trăm đức tính tốt đẹp nhưng đức hiếu là đức tính đứng trên hết). Nền tảng của đạo làm người là hiếu hạnh. Người Việt Nam vốn có truyền thống thờ mẹ kính cha, vì vậy sự tích Mục Kiền Liên đã có sự gặp gỡ đồng điệu với lối sống của người Việt. Truyện Mục Kiền Liên đã có ảnh hưởng tích cực đến đức tính hiếu thuận với mẹ cha của người Việt. Người Việt Nam cũng tiếp thu đậm nhất phần nói về Mục Kiền Liên tìm mẹ, cứu mẹ. Ảnh hưởng Mục Kiền Liên cứu mẹ được thể hiện qua nhiều “kênh” phong phú từ tôn giáo, tín ngưỡng đến văn chương, sân khấu... Ngoài ra, ảnh hưởng của tích truyện Mục Kiền Liên cứu mẹ còn được thấy rõ trong hội họa, điêu khắc... (sẽ trình bày ở dịp khác). Trong sự ảnh hưởng đó, dù là ảnh hưởng Phật giáo Bắc tông, hay ảnh hưởng sâu đậm từ văn hóa Ấn Độ,

Trung Quốc, người Việt Nam vẫn có sự tiếp biến, chuyển hóa trên nhiều phương diện để hình tượng nhân vật Mục Kiền Liên, Thanh Đề... mang những đặc điểm riêng của văn hóa cổ truyền Việt Nam. Ngay cả trong cuộc sống hiện đại, tích truyện Mục Kiền Liên cứu mẹ vẫn có ý nghĩa lớn đối với việc giáo dục, giữ gìn và phát huy truyền thống đạo đức yêu kính và báo hiếu cha mẹ của người Việt Nam.

### Tài liệu tham khảo

- Minh Chiêu (2008), *Truyện cổ Phật giáo*, Nxb. Tôn giáo.
- Tân Minh Ngô Tăng Giao (2021), *Mục Liên Thanh Đề*, Diệu Phương xuất bản, tr. 4-6.
- Thích Nhất Hạnh (2021), *Bông hồng cài áo*, Nxb. Thế giới.
- Hellmuth Hecker (2013), *Cuộc đời tôn giả Mục Kiền Liên*, Tuệ Lạc (Nguyễn Điều) dịch, Nxb. Phương Đông.
- Kinh Vu Lan và báo hiếu* (2016), Thích Huệ Đăng dịch, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội.
- Hòa thượng Thích Thiện Hoa* (2002), *Phật học phổ thông quyển 1*, Nxb. Tôn giáo, tr. 204, 206.
- Nguyễn Thị Hoàng Oanh (2020), “Lễ Vu Lan trong đời sống của người dân Cần Thơ”, *Tạp chí khoa học Cần Thơ*, số 1, tr. 33-38.
- Khánh Tuệ, Ngọc Anh biên soạn (2019), *Sự tích lễ Vu Lan*, Nxb. Văn học, Hà Nội.
- Phúc Tuệ (2003), *Mục Liên sám pháp*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, tr. 76, 84, 85, 87, 89.
- Hòa thượng Thích Thanh Từ (2018), “Tinh thần giác ngộ của đạo Phật qua ngày lễ Vu Lan”, in trong *Bước đầu học Phật*, Nxb. Tôn giáo, tr. 159-191.

Hòa thượng Thích Thanh Từ (2020), “Vu Lan Mùa Báo Hiếu” in trong *Thanh Từ toàn tập*, tập 49, Nxb. Tôn giáo, tr. 159-191; tr. 383-397.

Thích Tinh Vân (2001), “Mục Kiền Liên thần thông đệ nhất”, in trong *Thập đại đệ tử truyện*, Như Đức dịch, Nxb. Tôn giáo, tr. 86.